**BIỂU MẪU 05**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN**

Hôm nay, ngày…. tháng ….. năm ….., tại ………………, chúng tôi gồm:

**BÊN ỦY QUYỀN: (Sau đây gọi là Bên A)**

* **Trường hợp cổ đông là thể nhân:**

Tên cổ đông: ……… …………………………………………..

Địa chỉ thường trú:

Số CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu: ................................

Mã cổ đông: ……………………………………….

Số cổ phần:…………………………………………

Loại cổ phần sở hữu:……………………………….

Ngày cấp: ....../......./.......... Nơi cấp:

Điện thoại: ………………………………Email:

* **Trường hợp cổ đông là pháp nhân:**

Tên pháp nhân:…………………………………………………………………

Địa chỉ:…………………………………………………………………………

Họ tên người ủy quyền (người dại diện số vốn góp cổ phần của pháp nhân):………………………………….

Số cổ phần:………………………………………………………………………

Loại cổ phần đang sở hữu:……………………………………………………….

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN: (Sau đây gọi là Bên B)**

Ông:

Mã cổ đông (nếu có):

Sinh ngày:

CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu số: ….do……..cấp ngày

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại: Email:

Sau khi bàn bạc, Bên A và Bên B đã thống nhất lập Hợp đồng ủy quyền này (sau đây gọi là Hợp đồng), với các nội dung như sau:

**Điều 1. Căn cứ ủy quyền:**

1. Bên A là cổ đông sở hữu………….cổ phần, loại cổ phần……. (tương ứng với ………..% vốn điều lệ) của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (sau đây gọi là Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực) theo Giấy xác nhận sở hữu cổ phần do Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực cấp (sau đây gọi là Giấy xác nhận sở hữu cổ phần);
2. Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực có địa chỉ tại Tầng 14, 15 và 16 Tháp B, tòa nhà EVN, số 11 Cửa Bắc, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội; Điện thoại: 84-024-22229999; Fax: 84-4-22221999.

**Điều 2. Phạm vi và nội dung ủy quyền:**

1. Nay Bên A ủy quyền cho Bên B được đại diện ủy quyền sở hữu…………..cổ phần, loại cổ phần…….. (tương ứng với…………% vốn điều lệ của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực) để tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật Doanh nghiệp và của Điều lệ Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực.

Trong phạm vi và trong thời gian thực hiện công việc được ủy quyền, Bên B có tất cả các quyền và nghĩa vụ của Bên A là cổ đông của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực, kể cả việc nhân danh Bên A thực hiện các quyền biểu quyết, bầu cử, ứng cử, đề cử (hoặc đề cử theo nhóm cổ đông) người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực theo quy định tại Điều lệ của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (trừ quyền chuyển nhượng, bán, định đoạt từng phần hoặc toàn bộ số cổ phiếu nêu trên của Bên A dưới bất kỳ hình thức nào). Bên B được toàn quyền thay mặt Bên A đưa ra các ý kiến và quyết định trong phạm vi ủy quyền. Bên B có quyền ký tên vào các văn bản giấy tờ cần thiết theo quy định của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực hoặc/và theo yêu cầu của cơ quan chức năng có thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật, để thực hiện các nội dung ủy quyền nêu trên.

1. Trong phạm vi và trong quá trình thực hiện công việc ủy quyền nêu trên, Bên B (bên được ủy quyền) phải thông báo cho Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực; đồng thời, phải tuân thủ các quy định của pháp luật, cũng như Điều lệ của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực và phải chịu trách nhiệm trước Bên A về việc thực hiện các nội dung đã nhận ủy quyền theo Hợp đồng này.
2. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, mỗi bên đều có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng khi cần thiết nhưng phải báo trước cho bên kia bằng văn bản trước 15 ngày làm việc, đồng thời phải thông báo ngay bằng văn bản cho Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực tại thời điểm đơn phương chấm dứt Hợp đồng.

**Điều 3. Thời hạn ủy quyền:**

Thời hạn ủy quyền là: 05 (năm) năm kể từ ngày Hợp đồng này có hiệu lực, trừ trường hợp đơn phương chấm dứt Hợp đồng theo quy định tại khoản 3, Điều 2 Hợp đồng này hoặc các trường hợp chấm dứt khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 4. Thù lao ủy quyền:**

Thù lao để thực hiện các nội dung được ủy quyền nêu trên theo Hợp đồng này do các bên tự thỏa thuận và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**Điều 5. Giải quyết tranh chấp:**

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này nếu phát sinh tranh chấp thì các bên phải thương lượng để giải quyết trên cơ sở tôn trọng quyền lợi hợp pháp và chính đáng của nhau. Nếu không giải quyết được, mỗi bên đều có quyền khởi kiện đề nghị Tòa án Nhân dân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**Điều 6. Cam đoan của các bên:**

1. Tất cả các thông tin, giấy tờ mà các bên đã xuất trình để giao kết và thực hiện Hợp đồng này đều là sự thật, nếu bên nào có điều gì sai trái sẽ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường toàn bộ mọi thiệt hại gây ra cho bên kia và cho người thứ ba.
2. Thỏa thuận ủy quyền của các bên theo Hợp đồng này không nhằm che dấu bất cứ giao dịch nào, cũng như không nhằm trốn tránh bất cứ nghĩa vụ chung hoặc riêng nào của các bên đối với Nhà nước, cũng như đối với bất cứ người thứ ba nào.
3. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hủy bỏ bất cứ điều khoản nào của Hợp đồng này đều phải có sự đồng ý của tất cả các bên.
4. Bên B phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của bên được ủy quyền theo quy định của pháp luật; đồng thời, toàn bộ các quyền lợi, các lợi ích và các nghĩa vụ (nếu có) phát sinh từ việc Bên A ủy quyền cho Bên B nêu trên đều do các bên tự thỏa thuận và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật, trong mọi trường hợp không ảnh hưởng đến Hợp đồng này, cũng như đến người thứ ba.
5. Tất cả các vấn đề phát sinh (nếu có) mà chưa được các bên thỏa thuận trong Hợp đồng này được áp dụng và giải quyết theo quy định của pháp luật.
6. Các bên đều đã rõ quyền, nghĩa vụ của mình và hậu quả pháp lý của việc ủy quyền nêu trên; nhận thức được đầy đủ trách nhiệm của mình khi ký hợp đồng và cam đoan hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ nội dung của Hợp đồng.

**Điều 7. Điều khoản cuối cùng:**

1. Các bên thỏa thuận, Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản chính, có giá trị như nhau, mỗi bản gồm có ….(…) trang, có hiệu lực đối với các bên kể từ thời điểm ký kết và được công chứng. Bên A giữ 01 bản, Bên B giữ 01 bản, 01 bản lưu tại Văn phòng HĐQT Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực, 01 bản lưu tại Văn phòng công chứng.
2. Các bên đã tự đọc lại toàn bộ hợp đồng này, đều đã hiểu rõ toàn bộ nội dung, nhất trí với các điều khoản nêu trên và tự nguyện ký tên hoặc điểm chỉ vào từng trang nội dung của Hợp đồng này để làm bằng chứng.

**BÊN ỦY QUYỀN BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

**XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC**

**Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực xác nhận:**

1. Bên Ủy quyền là cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Tài chính cổ phần Điện lực theo đúng số lượng được lưu trữ tại sổ cổ đông công ty

2. Đã biết và nhận được thông tin về giao dịch ủy quyền theo Hợp đồng Ủy quyền ngày …. Giữa Ông/Bà……………….và Ông/Bà…………

**CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC**